

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 65/QĐ-TA

Thủ Đức, ngày 12 tháng 02 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Trần Quốc Lưu

Thư ký phiên họp: Ông Ngô Thanh Tùng – Thư ký Tòa án

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên H tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 61/2018/XLHC ngày 06 tháng 02 năm 2018 theo quyết định mở phiên họp số 61/QĐ-MPH ngày 06 tháng 02 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Sử Văn T, Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1998.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 09/12.

Nguyên quán: Tỉnh Sóc Trăng.

Hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh S.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Con ông: Sử Văn S và bà Trần Thị B.

Ông Sử Văn T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng lao động thương binh và xã hội quận Thủ Đức, ông Lý Hồ Nhựt Hoàng, chức vụ: Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Võ Cao Hùng – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 26/12/2017, Công an phường B, quận T lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Sử Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 29/12/2017 của Trạm y tế phường B, quận T xác định ông T dương tính với chất ma túy.

Ngày 26/12/2017, Chủ tịch UBND phường B, quận T ban hành Quyết định số 1044/QĐ – UBND đưa ông Sử Văn T đưa vào cơ sở xã hội Thanh Thiệu niên H để quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý trong thời gian đầu.

Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Thủ Đức có văn bản số 158/LĐTB ngày 06/02/2018 đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Sử Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội P.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động Thương binh và xã hội quận Thủ Đức giữ nguyên ý kiến, đề nghị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Sử Văn T thời gian từ 15 đến 18 tháng vì đã có hành vi vi phạm hành chính nêu trên.

Người bị đề nghị ông Sử Văn T có ý kiến: Thừa nhận hành vi vi phạm hành chính sử dụng trái phép chất ma túy, đối với đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Thủ Đức ông T xin được giảm thời gian chấp hành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tòa án, Thẩm phán được phân công giải quyết việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Sử Văn T đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về thụ lý, thông báo thụ lý vụ án, quyết định mở phiên họp và tại phiên họp. Người bị áp dụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội quận Thủ Đức là có cơ sở, đúng pháp luật.

XÉT THÁY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, có cơ sở xác định:

Ông Sử Văn T có hành vi vi phạm hành chính do sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Công an phường B, quận T phát hiện vào ngày 26/12/2017. Căn cứ vào phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở xã hội thanh thiếu niên H kết luận ông T nghiện ma túy đá (ATS). Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T đã được cơ quan chức năng thực hiện theo đúng trình tự thủ tục được quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm Hành chính năm 2012 và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp: Người bị đề nghị bị đề nghị ông Sử Văn T thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về việc xác định nơi cư trú: Căn cứ vào kết quả xác minh tình trạng cư trú do Công an phường B, quận T xác minh đối với ông Sử Văn T không có nơi cư trú ổn định.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời thừa nhận của đương sự tại phiên họp có cơ sở khẳng định ông Sử Văn T sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Thủ Đức đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T là có cơ sở chấp nhận. Tại phiên họp ông T thừa nhận sử dụng ma túy và thừa nhận nghiện ma túy là một tệ nạn xã hội, không những trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, gây thiệt hại vật chất, tinh thần của người thân vì vậy cần cân nhắc xem xét khi quyết định thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T, tạo điều kiện để ông T được cai nghiện, chữa bệnh, học tập, tái hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 95, Điều 96, Điều 105, Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ khoản 2 Điều 3; Điều 4; khoản 1 Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Căn cứ Điều 9; Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1-/ Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân Thành phố T thành lập đối với ông Sử Văn T.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là: Cơ sở Cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội P (trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố H).

2-/ Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày 26/12/2017.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3-/ Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Ông Sử Văn T có quyền khiếu nại, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Thủ Đức có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày công bố quyết định.

4-/ Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5-/ Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Thủ Đức; Cơ sở xã hội thanh thiếu niên H và Cơ sở Cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội P. (xã P, huyện B, tỉnh B).

Nơi nhận:

- Ông Sử Văn T; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức; (2)
- Phòng Lao động thương binh và xã hội quận Thủ Đức; (1)
- Cơ sở xã hội thanh thiếu niên H; (1)
- Cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội P; (1)
- Lưu: Hồ sơ, Vp. (2)

THẨM PHÁN

Trần Quốc Lưu